

Số: 08/2020/QĐST- HNGĐ

Minh Hoá, ngày 14 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 giữa

Nguyên đơn: Anh Trương Công N; sinh năm 197*

Địa chỉ: Tiểu khu *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Lệ H; sinh năm 198*

Địa chỉ: Tiểu khu *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Công N và chị Đinh Thị Lệ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Công N được ly hôn với chị Đinh Thị Lệ H.

- Về con chung: Hai vợ chồng thỏa thuận giao cháu Trương Thị Mỹ Tr, sinh ngày 19/11/2002 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trương Thanh T, sinh ngày 12/5/2011 cho anh chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom đến cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, có quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Hai đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh N và chị H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh N và chị H thỏa thuận anh N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn số tiền 150.000 đồng và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh Nu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên lai số: AA/2017/0004188 ngày 18/9/2019. Anh N được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- UBND xã Quy Hóa;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

